

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày: 22/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Đình Thủ**

2. Ông **Nguyễn Tấn Lộc**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Trường Chinh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Trinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại Trung tâm học tập cộng đồng xã THT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí L, sinh năm 1996 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp 2, xã LB, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Nguyễn Công S - sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1963; Chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị khởi tố nhưng cho tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** **Hồ Văn T** - sinh năm 1972 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. **Nguyễn Thị H** - sinh năm 1930,

2. **Lâm Thị Út N** - sinh năm 1974,

3. **Hồ Thị Mỹ D** - sinh năm 1996,

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã MĐ, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyễn Thị H và Hồ Thị Mỹ D đều ủy quyền cho Lâm Thị Út N - sinh năm 1974; địa chỉ: Ấp 2, xã MĐ, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp theo văn bản ủy quyền ngày 20/11/2017).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Chí L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện CL truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Chí L đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 11/11/2017 sau khi cùng với bạn uống rượu xong, L điều khiển xe gắn máy biển số 66MA-009.32 (loại xe 50 phân khối) và Nguyễn Quốc N điều khiển xe mô tô biển số 51L7-0477 cùng lưu thông song song trên đường tỉnh lộ ĐT850 hướng xã ML, huyện CL đi xã LB, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

Khi điều khiển xe gắn máy đến địa phận ấp 6, xã THT, huyện CL thì L tăng tốc cho xe vượt lên phía bên trái xe của N được khoảng 30 mét, thì L phát hiện phía trước cùng chiều cách xe L khoảng 18-20 mét có xe mô tô biển số 66H1-6991 do ông Hồ Văn T điều khiển, nên L tiếp tục điều khiển xe vượt lên phía bên trái xe ông T nhưng do khoảng cách quá gần nên phần đầu phía trước bên phải xe của L đụng vào phần hông phía sau bên trái xe của ông T làm 02 xe và người tể ngã xuống đường. Cùng lúc này Nhân điều khiển xe mô tô chạy đến không tránh kịp nên đã đụng vào phần đuôi xe gắn máy của L làm Nhân té ngã xuống đường. Hậu quả, ông Hồ Văn T bị thương nặng được đưa đến bệnh viện đa khoa huyện TM điều trị đến 23 giờ 50 phút cùng ngày thì tử vong.

Tại biên bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 272 ngày 12/11/2017 của Trung tâm tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đã kết luận nguyên nhân tử vong của ông Hồ Văn T là do vỡ gan phải.

Tại biên bản kết luận giám định số 736 và 737 cùng ngày 16/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận nồng độ Etanol có trong máu của ông Hồ Văn T là 124,9mg/100ml và Nguyễn Chí L là 85,2mg/100ml máu.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 09 giờ ngày 14/11/2017, đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, tổ chức giao thông nơi đây hai chiều (ở giữa đường có vạch phân tuyến đứt quãng) đường bê tông nhựa, mặt đường phẳng không có chướng ngại vật, ban đêm không có hệ thống đèn đường, mặt đường rộng 06 mét.

Lấy mép đường bên phải hướng xã ML đi xã LB làm mép đường chuẩn. Tâm vùng điểm đụng giữa xe gắn máy 66MA-00932 và xe mô tô 66H1-6991 cách mép đường chuẩn là 1,90 mét.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường trên xác định lỗi của L điều khiển xe gắn máy không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước, vượt xe không đảm bảo an toàn (vi phạm khoản 1 Điều 11 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ). Đồng thời khi điều khiển xe gắn máy tham gia giao thông L có nồng độ cồn trong máu là 85,2 mg/100ml máu vượt 35,2mg so với quy định nên đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Cho nên nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị can Nguyễn Chí L gây ra.

Vật chứng thu giữ gồm 01 xe mô tô biển số 66H2-6991; 01 xe gắn máy biển số 66MA-009.32; 01 xe mô tô biển số 51L7-0477.

Qua điều tra xác định được biết xe mô tô 66H2-6991 là của anh Nguyễn Hoàng T đã bán cho ông Hồ Văn T nên ngày 09/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CL đã trao trả xe mô tô trên cho gia đình ông Trạng xong.

Đối với xe mô tô 51L7-0477 là của Nguyễn Quốc N mua lại của chị Hồ Thị Kim T ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay chị Thủy không có mặt tại địa phương đi đâu không rõ. Nên ngày 28/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CL đã trao trả xe mô tô biển số 51L7-0477 cho Nguyễn Quốc N.

Ngày 03/12/2017, bà Nguyễn Thị T mẹ của bị cáo L đã thỏa thuận bồi thường cho bà Lâm Thị Út N là đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Văn T gồm tiền mai táng, tiền sửa xe mô tô 66H2-6991 và các khoản chi phí khác với tổng số tiền là 100.000.000 đồng đã nhận xong. Hiện tại, đại diện hợp pháp gia đình nạn nhân không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự và làm đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo L. Riêng bà T không yêu cầu bị cáo L hoàn trả lại số tiền 100.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKSHCL ngày 09/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CL đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí L về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị tuyên như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Chí L đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 28/CT-VKSHCL ngày 09/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CL là đúng với hành vi của bị cáo. Chính bị cáo đã điều khiển xe gắn máy biển số 66MA-009.32 lưu thông trên đường ĐT850 khi trong người có nồng độ cồn vượt quá mức quy định của pháp luật, khi đến địa phận ấp 6 xã THT, bị cáo đã thiếu quan sát và vượt xe không đảm bảo an toàn giao thông nên xảy ra va chạm với xe mô tô do ông Hồ Văn T đang điều khiển lưu thông cùng chiều, sự việc xảy ra vào lúc 21 giờ 20 phút. Hậu quả của vụ tai nạn làm ông Hồ Văn T tử vong vào lúc 23 giờ 50 phút cùng ngày.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản hiện trường xảy ra vụ tai

nạn, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Chí L đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Do thời điểm phạm tội của bị cáo và thời điểm xét xử vụ án là thời điểm chuyển giao giữa Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật và căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội nên việc áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để xét xử bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Chí L, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, bản thân bị cáo đã học tập và được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo điều khiển xe không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, cụ thể là bị cáo đã điều khiển xe khi trong người có nồng độ cồn vượt quá mức quy định; thiếu quan sát phía trước và vượt xe khác mà không đảm bảo an toàn giao thông, gây ra vụ tai nạn giao thông như đã nêu trên.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi tham gia giao thông, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, mới phạm tội lần đầu; sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho phía gia đình của người bị hại xong và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Chí L có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng cùng với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cho bị cáo rèn luyện, sửa chữa để trở thành người tốt, có ý thức chấp hành pháp luật. Cho nên, cần áp dụng các điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe gắn máy biển số 66MA-009.32 của bị cáo điều khiển thì Cơ quan Điều tra đã trả lại cho bị cáo, nhưng do xe có thay đổi về kết cấu nên Cơ quan cảnh sát giao thông đã tạm giữ để xử lý hành chính theo quy định của pháp luật, bị cáo cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Đối với bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Hoàng T được triệu tập đến phiên tòa với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án, tuy nhiên, tại phiên tòa bà T xác định bà là mẹ của bị cáo nên bà không có yêu cầu gì đối với số tiền mà bà đã tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả thay cho bị cáo; ngoài ra cũng không ai có yêu cầu gì đối với bà T. Riêng ông T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đây ông Tâm cũng đã xác định tại cơ quan điều tra là ông có bán chiếc xe biển số 66H2-6991 cho ông T, ông đã nhận tiền xong và không có yêu cầu gì trong vụ án này. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Hoàng T không có quyền lợi và nghĩa vụ gì trong vụ án này nên cần xác định bà T và ông T là người làm chứng mới phù hợp.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, riêng mức hình phạt và việc không cho bị cáo hưởng án treo là chưa phù hợp nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Chí L** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b và p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L 03 (ba) năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án (22/6/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã LB, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, người đại diện hợp pháp của người bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong, không ai có yêu cầu giải quyết gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Chí L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Văn Phong